TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2023/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 08 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 681/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phan Văn Hùng E, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Võ Thị Tú L, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn Hùng E và chị Võ Thị Tú L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 03 ngày 17/01/2006 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung là Phan Cần T, sinh năm 2004 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết; Phan Trâm Q, sinh ngày 23/12/2014 và Phan Nhựt Đ, sinh ngày 01/3/2017. Khi ly hôn, chị Tú L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung là Trâm Q và Nhựt Đ, anh Hùng E tự nguyện cấp dưỡng cho con chung là Trâm Q và Nhựt Đ mỗi con chung số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng/con/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 28/02/2023.

Anh Hùng E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Trường hợp anh Hùng E lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Tú L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom. Vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Hùng E và chị Tú L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hùng E và chị Tú L trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Phan Văn Hùng E tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000393 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Anh Hùng E đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *UBND xã B;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đặng Mộng Tuyền